

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Trung Kiên.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký TAND huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-VDS ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2025/QĐST-VDS ngày 02 tháng 06 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- **Người bị yêu cầu:** Ông Phạm Văn K, sinh năm 1962; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Xóm P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

3. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Lô D khu C, Tổ A, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

Tại phiên họp: Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28/11/2024 và bản tự khai, người yêu cầu anh Phạm Văn T trình bày:

Bố anh là ông Phạm Văn K, sinh năm 1962, đã kết hôn với mẹ anh là bà Hoàng Thị D vào năm 1985 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Hà Nam Ninh (nay là huyện T, tỉnh Nam Định). Bố mẹ anh sinh được 03 người con là chị Phạm Thị Y, anh là Phạm Văn T và chị Phạm Thị H. Năm 1996 bố anh bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì, mất liên lạc với gia đình từ tháng 02/1996. Gia đình anh đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh tuyên bố ông Phạm Văn K, sinh năm 1962; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm E (nay là xóm P), xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là đã chết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2025 và các bản tự khai ngày 12/3/2025, ngày 13/3/2025; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị D, chị Phạm Thị Y và chị Phạm Thị H thống nhất trình bày:

Bà D là vợ và chị Y, chị H là con của ông Phạm Văn K, sinh năm 1962, đã bỏ nhà đi từ ngày tháng 02/1996 đến nay không có tin tức gì, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có thông tin về ông K. Nay bà D, chị Y, chị H nhất trí với yêu cầu của anh Phạm Văn T đề nghị Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn K là đã chết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tại phiên họp có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Việc ông Phạm Văn K bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 02/1996 cho đến nay không có tin tức gì; đã thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; các Điều 391, 392 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T tuyên bố ông Phạm Văn K là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Văn K là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại xóm E (nay là xóm P), xã T, huyện T, tỉnh Nam Định nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu anh Phạm Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị D, chị Phạm Thị Y, chị Phạm Thị H đều vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự trên là phù hợp pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Phạm Văn T: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc thì ông Phạm Văn K, sinh năm 1962 kết hôn với bà Hoàng Thị D năm 1985, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Hà Nam Ninh (nay là huyện T, tỉnh Nam Định). Ông K và bà D sinh được 03 con là chị Phạm Thị Y, anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị H. Từ tháng 02/1996, ông Phạm Văn K bỏ nhà đi khỏi địa phương cư trú cho đến nay không có tin tức gì còn sống hay đã chết.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Phạm Văn T, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của ông Phạm Văn K nhưng không có thông tin ông K đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết theo quy định tại Điều 392, khoản 2 Điều 388, Điều 384, Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Cụ thể, Tòa án đã thông báo trên Đ ba ngày liên tiếp vào các ngày 20, 21, 22/01/2025; đăng tin trên Báo Công lý C số liên tiếp vào các ngày 05, 12, 14/02/2025. Đến nay đã trên 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng không nhận được bất kỳ tin tức nào của ông Phạm Văn K. Như vậy, ông Phạm Văn K đã biệt tích từ tháng 02/1996 cho đến nay, thời gian biệt tích đã trên 05 năm liền và không có căn cứ xác thực là còn sống. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T về việc tuyên bố một người là đã chết đối với ông Phạm Văn K.

3 Về xác định ngày chết của ông Phạm Văn K: Theo lời trình bày của các đương sự và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích của ông Phạm Văn K thì thời điểm có tin tức cuối cùng của ông K là tháng 02/1996. Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Hình sự thì xác định ngày có tin tức cuối cùng của ông K là ngày 01/03/1996. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 148 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Công văn số 163/TANDTC-PC ngày 10/09/2024 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải đáp một số vướng mắc trong xét xử, Tòa án xác định ngày chết của ông Phạm Văn K là ngày 02/03/2001.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Căn cứ Điều 72 của Bộ luật Dân sự thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn K là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân và gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của ông Phạm Văn K được giải quyết như đối với người đã

chết; tài sản của ông Phạm Văn K được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu là anh Phạm Văn T phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự; các Điều 369, 370, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của anh Phạm Văn T.

Tuyên bố ông Phạm Văn K, sinh năm 1962; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm E (nay là xóm P), xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là đã chết. Ngày chết của ông Phạm Văn K là ngày 02 tháng 03 năm 2001.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác; quan hệ về tài sản của ông Phạm Văn K được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Phạm Văn K được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Anh Phạm Văn T phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm; được trừ vào khoản đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại Biên lai thu số 0004157 ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; anh Phạm Văn T đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã Trục Thái;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu văn phòng.

Phạm Trung Kiên